

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 14-8-2025

V/v: Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Trâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Mỹ Châu;

Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông
Bùi Hồng Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 29/2024/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2024 về việc "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 13/2025/QĐXX-ST ngày 16/6/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/7/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Mỹ Dung, sinh năm: 1992.

Căn cước công dân số: 056192012972 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/12/2022.

Địa chỉ: Số 263 tổ 23 Hà Ra, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa (phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cũ). Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Phát, sinh năm: 1990.

Hộ chiếu số: HK 807912 do Canada cấp ngày 30/9/2016.

Địa chỉ: 10 Oland Drive, Woodbridge, On, L4H 2H3, Canada. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/3/2024, các bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ngô Thị Mỹ Dung trình bày:

Bà và ông Nguyễn Tấn Phát đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 11/01/2017. Thời gian đầu, bà và ông Phát chung sống hạnh phúc nhưng sau đó có



nhiều bất đồng trong cuộc sống và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cả hai không tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm đến nhau. Dù đã được hai bên gia đình và bạn bè giúp đỡ tìm cách giải quyết nhưng mâu thuẫn không thể hòa giải được. Bà và ông Phát đã không còn sống chung một thời gian dài. Nhận thấy đời sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tấn Phát.

Về con chung: Bà Dung và ông Phát không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu: Tòa án đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn bà Ngô Thị Mỹ Dung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ủy thác tư pháp tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Nguyễn Tấn Phát theo đúng quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 474 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, ông Nguyễn Tấn Phát không cung cấp lời khai và không có mặt tại Tòa án để giải quyết vụ án. Căn cứ khoản 1 Điều 228 và điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn Tấn Phát.

[2] Về nội dung: Bà Ngô Thị Mỹ Dung và ông Nguyễn Tấn Phát tự nguyện kết hôn và được Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 09 ngày 11/01/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Bà Ngô Thị Mỹ Dung xác định sau khi kết hôn, bà và ông Phát có nhiều bất đồng trong cuộc sống và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cả hai không tìm được tiếng nói chung, không còn quan tâm đến nhau; bà và ông Phát đã không còn sống chung một thời gian dài. Ông Nguyễn Tấn Phát không có ý kiến gì về việc bà Ngô Thị Mỹ Dung khởi kiện ly hôn. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Ngô Thị Mỹ Dung là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Ngô Thị Mỹ Dung trình bày vợ chồng bà không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung. Tòa án không lấy được lời khai của bị đơn ông Nguyễn Tấn Phát về nội dung này nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về án phí: Bà Ngô Thị Mỹ Dung phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Về chi phí tố tụng: Bà Ngô Thị Mỹ Dung phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng dịch thuật, gửi thư và ủy thác tư pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 153; Điều 228; khoản 1, khoản 3 Điều 474; khoản 4, điểm c khoản 5 Điều 477 và khoản 3 Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Ngô Thị Mỹ Dung được ly hôn ông Nguyễn Tấn Phát.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

3. Về án phí: Bà Ngô Thị Mỹ Dung phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000464 ngày 09/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa). Như vậy, bà Ngô Thị Mỹ Dung đã nộp đủ án phí.

4. Về chi phí tố tụng: Bà Ngô Thị Mỹ Dung phải chịu toàn bộ chi phí tố tụng dịch thuật, gửi thư và ủy thác tư pháp.

5. Về quyền kháng cáo: Bà Ngô Thị Mỹ Dung có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Tấn Phát có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Võ Thị Trâm

